

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGUYỄN BÌNH
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 05/2020/HS-ST

Ngày: 08-5-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGUYỄN BÌNH TỈNH CAO BẰNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thu Lịch

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Ma Thanh Khỏe

Bà Hoàng Thị Lê

Thư ký phiên ghi biên bản phiên Tòa: Bà Vũ Thị Hồng Thảo; Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nguyễn Bình.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Nguyễn Bình, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa: Bà Nông Thùy Diệu - Kiểm sát viên.

Trong ngày 08 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nguyễn Bình, tỉnh Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 04/2020/TLST-HS ngày 20 tháng 4 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04 /QĐXXST-HS ngày 24 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: Phạm Ngọc Đ; Giới tính: Nam

Tên gọi khác: Không.

Sinh ngày: 16/10/2001 tại: xã C, huyện N, Cao Bằng.

Dân tộc: Tày; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không

Trình độ học vấn: 6/12

Nghề nghiệp: Không

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: xóm B, xã C, huyện N, tỉnh Cao Bằng.

Con ông: Phạm Văn C; sinh năm 1974 (Đã chết)

Con bà: Hứa Thị M; sinh năm: 1974. Nghề nghiệp: Làm ruộng.

Trú tại: xóm B, xã C, huyện N, tỉnh Cao Bằng

Anh chị em: Bị cáo có hai chị em, Bị cáo là con thứ hai trong gia đình.

Vợ, con: Chưa.

Tiền án: Không

Tiền sự: bị cáo có 01 tiền sự bị Công an huyện Nguyên Bình Cao Bằng ra Quyết định xử phạt hành chính số: 01/QĐ-XPVPHC ngày 23/12/2019 về hành vi "Trộm cắp tài sản" xử phạt 1.000.000,đ (Một triệu đồng) bị cáo chưa thi hành.

Về nhân thân: Bị cáo là người nghiện ma túy, sau khi gây án bị cáo bị cơ quan Công an huyện Nguyên Bình áp dụng biện pháp ngăn chặn Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú, trong quá trình điều tra bị cáo bỏ trốn khỏi địa phương, không có mặt theo giấy triệu tập, gây khó khăn cho công tác quan điều tra.

Bị cáo bị bắt tạm giam theo lệnh truy nã số 47 ngày 21/02/2020 của Công an huyện Nguyên Bình, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Nguyên Bình từ ngày 02/3/2020 đến nay. *Có mặt tại phiên tòa.*

- **Bị hại:** Anh Tạ Văn V; tên gọi khác (Tạ Văn Đ); Sinh năm: 1985.

Trú tại: Xóm L, xã M (nay là xã V), huyện N, tỉnh Cao Bằng. *Có mặt.*

- **Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:** Anh Khảm Văn H; sinh năm 1986.

Trú tại: Xóm B, xã C, huyện N, tỉnh Cao Bằng. *Vắng mặt*

- **Người làm chứng:** Anh Đinh Đức H; Sinh năm 1991;

Trú tại: Xóm T, xã M (nay là xã V), huyện N, tỉnh Cao Bằng. *Có mặt.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 10 giờ 45 phút, ngày 24/12/2019 anh Tạ Văn V (Tạ Văn Đ) sinh năm 1985; Trú tại L, xã M (nay là xã V), huyện N, tỉnh Cao Bằng, đang làm thuê tạm trú tại xóm A, xã C, huyện N, tỉnh Cao Bằng phát hiện bị mất 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung J7 Pro đang sạc điện, đặt trên hai cái đinh đóng ở cột nhà thuê trọ tại xóm A, xã C, huyện N, Cao Bằng, anh V đã viết đơn trình báo đến cơ quan Công an. Nhận được tin báo, cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Nguyên Bình đã tiến hành điều tra, xác minh và tìm được người trộm chiếc điện thoại là Phạm Ngọc Đ sinh năm 2001 trú tại xóm B, xã C, huyện N, tỉnh Cao Bằng.

Tại cơ quan điều tra Phạm Ngọc Đ khai nhận: Khoảng 10 giờ ngày 24/12/2019 Phạm Ngọc Đ đi bộ từ nhà đến nhà ông Phạm Văn T (ông T cho công nhân thuê trọ) tại xóm A, xã C, huyện N, tỉnh Cao Bằng thấy có một người

đàn ông đang ở phía bên trong bếp rửa bát, Đ liền vào nhà, đi qua phòng khách, vào trong phòng bếp nói chuyện làm quen biết được người đó tên là Đinh Đức H, nhà ở xã M, xã N đang làm thợ xây mương máng thuê trọ tại nhà ông T, Đ ngồi nói chuyện với H được khoảng 10 phút thì xin phép ra về. Khi đi qua gian phòng khách Đ nhìn thấy 01 chiếc điện thoại di động màn hình cảm ứng màu đen đang cắm sạc được đặt trên 02 chiếc đinh đóng trên chiếc cột gỗ ở phòng khách cách mặt đất khoảng 01 mét phía bên trái theo hướng từ cửa vào, quan sát không thấy ai Đ liền đi tới rút dây sạc lấy chiếc điện thoại bỏ vào túi áo khoác rồi đem đến nhà anh Khảm Văn H (bán hàng tạp hóa) sinh năm 1986 trú tại xóm B, xã C, huyện N, tỉnh Cao Bằng, cầm chiếc điện thoại đó với anh H với số tiền 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng), sau khi có tiền Đ đã đem đi mua ma túy về sử dụng và để chi tiêu cá nhân.

Theo kết luận định giá tài sản số: 01/KLHĐĐG ngày 07/01/2020 của Hội đồng định giá tổ tụng hình sự huyện Nguyên Bình, Cao Bằng kết luận giá trị hiện tại của tài sản là 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung J7 Pro, màu đen, điện thoại cũ đã qua sử dụng) là **3.654.000đ** (*Ba triệu sáu trăm năm mươi tư nghìn đồng*).

Tại bản cáo trạng số 04/CT-VKS NB ngày 17 tháng 4 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nguyên Bình tỉnh Cao Bằng truy tố bị cáo Phạm Ngọc Đ về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Phạm Ngọc Đ. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự tuyên bố bị cáo Phạm Ngọc Đ phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” và đề nghị xử phạt từ 06 (sáu) tháng đến 12 (mười hai) tháng tù. Về xử lý vật chứng: Đề nghị trả lại cho bị hại chiếc điện thoại. Về trách nhiệm dân sự: Do người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có đơn xin xét xử vắng mặt và không yêu cầu bồi thường nên không xem xét. Đề nghị truy thu của bị cáo Phạm Ngọc Đ số tiền 500.000 đồng bị cáo được hưởng lợi từ việc bán chiếc điện thoại. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình, ăn năn hối cải, không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện Kiểm sát. Khi nói lời sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở lại hòa nhập cộng đồng làm lại cuộc đời.

Tại phiên tòa, bị hại cùng xác nhận về thời gian, chủng loại tài sản mà mình bị mất trùng khớp với lời khai tại cơ quan điều tra có trong hồ sơ vụ án. Bị hại đề nghị được nhận lại tài sản là chiếc điện thoại bị mất và đề nghị xử lý bị cáo theo quy định của pháp luật.

Những người tham gia tố tụng khác: Đối với người có nghĩa vụ quyền lợi liên quan Khảm Văn H mặc dù không có mặt tại phiên tòa hôm nay nhưng đã có đơn xin xét xử vắng mặt và không có yêu cầu về bồi thường thiệt hại nên Hội đồng xét xử không đặt vấn đề trách nhiệm dân sự ra xem xét giải quyết.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh tụng trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ ý kiến của Kiểm sát viên, của bị cáo, bị hại, người có quyền lợi liên quan, người làm chứng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, cơ quan điều tra công an huyện Nguyên Bình, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nguyên Bình, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa bị cáo Phạm Ngọc Đ thừa nhận nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nguyên Bình truy tố là đúng với hành vi phạm tội của bị cáo. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ đã thu thập được tại quá trình điều tra như Lời khai của bị hại và những người tham gia tố tụng khác, Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự... Qua đó có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 10 giờ ngày 24/12/2019 tại nhà ông Phạm Văn T xóm A, xã C, huyện N, tỉnh Cao Bằng, bị cáo Phạm Ngọc Đ đã có hành vi lén lút chiếm

đoạt tài sản là 01 chiếc điện thoại di động, màn hình cảm ứng nhãn hiệu Samsung J7 Pro màu đen đã qua sử dụng, có giá trị theo kết luận của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Nguyên Bình ngày 07/01/2020 là **3.654.000,đ** (Ba triệu sáu trăm năm mươi tư nghìn đồng) của bị hại Tạ Văn V. Hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác của bị cáo đã gây dư luận xấu và gây mất trật tự về an ninh trong đời sống nhân dân. Bị cáo nhận thức rõ ràng hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện nên cần phải được xử lý theo quy định của pháp luật nhằm mục đích tuyên truyền, răn đe những người khác có ý thức tôn trọng luật pháp. Do vậy cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng truy tố bị cáo Phạm Ngọc Đ theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Phạm Ngọc Đ là ít nghiêm trọng. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự; bị cáo có nhân thân xấu, không chịu tu dưỡng làm ăn, lười lao động, thiếu bản lĩnh nên bị nghiện ma túy, bị cáo đã bị Công an huyện Nguyên Bình ra quyết định xử phạt hành chính số 01/QĐ-XPVPHC ngày 23/12/2019 về hành vi “Trộm cắp tài sản”. Xét khả năng tự cải tạo của bị cáo không còn nên cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để bị cáo nghiêm túc kiểm điểm bản thân, lao động và học tập mới đảm bảo được tính giáo dục riêng đối với bị cáo cũng như phòng ngừa tội phạm chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo đã phải đi chấp hành án, không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa anh V (Đ) không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không đặt vấn đề trách nhiệm dân sự ra xem xét giải quyết.

Đối với Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Khảm Văn H đã có đơn xin xét xử vắng mặt và không yêu cầu bị cáo trả lại số tiền 500.000, đồng bị cáo đã cầm điện thoại anh H. Do vậy không xem xét giải quyết.

[7] Về xử lý vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Đối với 01 (một) chiếc điện thoại di động, màn hình cảm ứng nhãn hiệu Sam sung J7 màu đen, có số IMEL: 353317/09/523676/7 đã qua sử dụng, quá trình điều tra xác minh chiếc điện thoại trên là của anh Tạ Văn V (Tạ Văn Đồng) nên cần trả lại cho chủ sở hữu tài sản là có căn cứ.

Đối với số tiền 500.000 đồng bị cáo Đ có được do cầm chiếc điện thoại trộm cắp được với anh H, đây là số tiền liên quan đến tội phạm nên cần truy thu sung quỹ Nhà nước.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.
Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Phạm Ngọc Đ phạm tội "Trộm cắp tài sản".

2. Áp dụng pháp luật:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự.

- **Xử phạt:** Bị cáo Phạm Ngọc Đ 09 (chín) tháng tù. Thời gian chấp hành án tính từ ngày bị cáo bị bắt giữ, tạm giam ngày 02 tháng 3 năm 2020.

3. Về vật chứng của vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

- Trả lại cho anh Tạ Văn V; tên gọi khác (Tạ Văn Đồng); Sinh năm 1985; Trú tại xóm L, xã M (nay là xã V) huyện N, Cao Bằng 01 chiếc điện thoại di động, màn hình cảm ứng màu đen nhãn hiệu Sam sung J7 màu đen, có số IMEL: 353317/09/523676/7 đã qua sử dụng.

- Truy thu của bị cáo Phạm Ngọc Đ số tiền 500.000 đồng sung quỹ Nhà nước.

Vật chứng vụ án được lưu kho bảo quản tại Chi cục thi hành án dân sự, huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng theo biên bản giao nhận vật chứng tài sản ngày 23 tháng 4 năm 2020 giữa cơ quan thi hành án dân sự huyện và Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Nguyên Bình.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Buộc bị cáo Phạm Ngọc Đ phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, bị hại, vắng người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan. Báo cho bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Báo cho người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan biết có quyền kháng cáo về phần có liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- VKSND huyện;
- Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QL&NVLQ;
- UBND xã C;
- Lưu HS;
- Lưu AV.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Thị Thu Lịch